

Tên nghĩa vụ	Hình thức nộp, cơ quan nhận và hạn chót	Chu kỳ	Nội dung chính	Hậu quả tiềm ẩn đối với việc không tuân thủ
Điều tra doanh nghiệp	<p>Cung cấp thông tin vào Phiếu điều tra điện tử (Webform). Tài khoản và cách thức truy cập Webform sẽ được cung cấp tới đơn vị điều tra bởi Chi Cục Thống kê địa phương.</p> <p>Mỗi năm Bộ Tài chính (trước đó là Bộ Kế hoạch và Đầu tư) sẽ ban hành Phương án điều tra doanh nghiệp hoặc Phương án Tổng điều tra kinh tế. Trong đó, hướng dẫn cụ thể phạm vi, đối tượng, nội dung điều tra, thời gian thu thập thông tin,...</p> <p><i>Thông tin thêm, theo Quyết định số 3100/QĐ-BTC ngày 04/9/2025, trong năm 2026, các doanh nghiệp sẽ thực hiện Tổng điều tra kinh tế để cung cấp thông tin của mình từ 01/01/2025 đến 31/12/2025. Thời gian thu thập thông tin từ 01/4/2026 đến hết ngày 31/8/2026 đối với Hà Nội và Hồ Chí Minh; hoặc đến hết 30/6/2026 hoặc đến hết 31/5/2026 đối với các tỉnh, thành phố khác. Các doanh nghiệp được khuyến</i></p>	Chu kỳ hằng năm, ngày 01 tháng 4 (trừ năm tiến hành Tổng điều tra kinh tế).	<p>Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Nhóm thông tin nhận dạng đơn vị điều tra; ✓ Nhóm thông tin về lao động, thu nhập của người lao động; ✓ Nhóm thông tin về nguồn vốn, tài sản, doanh thu, lợi nhuận của đơn vị điều tra; ✓ Nhóm thông tin về năng lượng; ✓ Nhóm thông tin về hoạt động sản xuất, kinh doanh của đơn vị điều tra: Kết quả sản xuất, kinh doanh; sản phẩm sản xuất, kinh doanh; chi phí sản xuất, kinh doanh;... ✓ Thu thập thông tin thống kê về lĩnh vực vốn đầu tư, xây dựng, tài khoản quốc gia; ✓ Thu thập thông tin thống kê về lĩnh vực công nghiệp; ✓ Thông tin thống kê về lĩnh vực thương mại dịch vụ, công nghệ thông tin và khoa học công nghệ; và ✓ Nhóm thông tin theo chuyên đề cần đánh giá, tùy thuộc yêu cầu thực tế. <p>Căn cứ pháp lý: STT 23, Phần II, Quyết định số 03/2023/QĐ-TTg ngày 15/02/2023.</p>	<p>Nộp chậm: tùy vào thời gian nộp chậm, có thể bị phạt tiền từ 600 nghìn đồng (chậm dưới 5 ngày) đến 14 triệu đồng (chậm từ 10 ngày trở lên);</p> <p>Không thực hiện: Phạt tiền từ 14 triệu đến 20 triệu đồng;</p> <p>Nộp không đầy đủ thông tin: phạt tiền từ 600 nghìn đồng đến 2 triệu đồng;</p> <p>Kê khai không trung thực, khai man, sai sự thật: Phạt tiền từ 6 triệu đến 20 triệu đồng.¹</p>

¹ Điều 4 và Điều 5 Nghị định 95/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016.

Tên nghĩa vụ	Hình thức nộp, cơ quan nhận và hạn chót	Chu kỳ	Nội dung chính	Hậu quả tiềm ẩn đối với việc không tuân thủ
<p>Tổng điều tra kinh tế</p>	<p><i>ngợi liên hệ trực tiếp với Chi Cục Thống kê địa phương để được hướng dẫn về tài khoản, cách thức truy cập Webform và hướng dẫn điền Webform cho đầy đủ và chính xác.</i></p>	<p>Chu kỳ 5 năm, ngày 05 tháng 01 và ngày 01 tháng 4 (tiến hành vào các năm có số tận cùng là 1 và 6).</p>	<p>Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Nhóm thông tin nhận dạng đơn vị điều tra; ✓ Nhóm thông tin về lao động, thu nhập của người lao động; ✓ Nhóm thông tin về tài sản của đơn vị điều tra; ✓ Nhóm thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị điều tra: Kết quả sản xuất kinh doanh; sản phẩm sản xuất kinh doanh; chi phí sản xuất kinh doanh;... ✓ Nhóm thông tin về năng lượng; ứng dụng công nghệ thông tin;... ✓ Nhóm thông tin theo chuyên đề cần đánh giá, tùy thuộc yêu cầu thực tế; ✓ Số lao động, nguồn vốn, tài sản, doanh thu thuần, thu nhập của người lao động, lợi nhuận trước thuế. ✓ Thông tin thống kê về lĩnh vực vốn đầu tư, xây dựng, tài khoản quốc gia; ✓ Thông tin thống kê về lĩnh vực công nghiệp và năng lượng; ✓ Thông tin thống kê về lĩnh vực thương mại dịch vụ, công nghệ thông tin và khoa học công nghệ; và ✓ Chi phí vận tải và bảo hiểm hàng hóa nhập khẩu. 	

Tên nghĩa vụ	Hình thức nộp, cơ quan nhận và hạn chót	Chu kỳ	Nội dung chính	Hậu quả tiềm ẩn đối với việc không tuân thủ
			Căn cứ pháp lý: STT 03, Phần II, Quyết định số 03/2023/QĐ-TTg ngày 15/02/2023.	
Nộp báo cáo tài chính (BCTC)	<p>Nộp trực tiếp, qua bưu điện hoặc cách thức khác theo yêu cầu của cơ quan tiếp nhận chậm nhất là 90 ngày kể từ ngày kết thúc kỳ kế toán năm.</p> <p><i>Trong trường hợp không có hướng dẫn cụ thể của cơ quan tiếp nhận về người/ bộ phận/ hệ thống nhận BCTC trực tiếp hoặc trực tuyến, các doanh nghiệp được khuyến nghị nộp qua bưu điện để có bằng chứng về việc bưu điện đã gửi BCTC đến cơ quan tiếp nhận.</i></p>	Hàng năm.	<p>Nội dung: Nộp BCTC hàng năm (có kiểm toán nếu thuộc đối tượng phải kiểm toán BCTC, ví dụ như doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài) cho:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Sở Tài chính (chỉ khi là doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài); ✓ Cơ quan thuế quản lý; ✓ Cơ quan thống kê; và ✓ Ban quản lý khu chế xuất, khu công nghiệp, khu công nghệ cao nếu được yêu cầu (chỉ khi là các doanh nghiệp có trụ sở nằm trong khu chế xuất, khu công nghiệp, khu công nghệ cao). <p>Căn cứ pháp lý: Điều 29.3 Luật Kế toán; Điều 109.2 và Điều 110 Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014.</p> <p>Đã có Thông tư số 99/2025/TT-BTC ngày 27/10/2025 thay thế cho các Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2026 và áp dụng cho năm tài chính bắt đầu từ hoặc sau ngày 01/01/2026. Theo Điều 25</p>	<p>Nộp chậm: tùy vào thời gian nộp chậm, có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng (chậm dưới 03 tháng) đến 20 triệu đồng (chậm từ 03 tháng trở lên);</p> <p>Không nộp: Phạt tiền từ 40 triệu đến 50 triệu đồng;</p> <p>Thông tin trong BCTC sai sự thật: Phạt tiền từ 20 triệu đến 30 triệu đồng.²</p>

² Điều 6 và Điều 12 Nghị định 41/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018.

Tên nghĩa vụ	Hình thức nộp, cơ quan nhận và hạn chót	Chu kỳ	Nội dung chính	Hậu quả tiềm ẩn đối với việc không tuân thủ
			và Điều 26, Thông tư số 99/2025/TT-BTC, kể từ năm tài chính 2026, thời hạn nộp BCTC không thay đổi nhưng việc nộp BCTC của doanh nghiệp cho cơ quan có thẩm quyền phải được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.	